

Bản án: 68/2018/HS-ST

Ngày: 20 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn

Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh N tham gia phiên tòa:***

Bà Lê Thị Điền – Kiểm sát viên.

Ngày 20 /11/2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Tí) sinh ngày 06 tháng 9 năm 1969 tại thành phố Q, tỉnh N. Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 5, phường C, thành phố Q. Chỗ ở hiện tại: Số 36 đường V, phường C, thành phố Q, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc G và bà Nguyễn Thị T2 có chồng là ông Hồ Thanh H, sinh năm 1967, có 03 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: đã được xóa án tích, tiền sự: bị cáo bị Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 362/QĐ–XPVPHC ngày 21/12/2017 về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng); nhân thân: Bị cáo bị TAND huyện T, tỉnh N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng theo Bản án số 31/HSST ngày 15/11/2002 đến nay đã chấp hành xong và được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

Họ và tên: Đào Thị H (tên gọi khác: Đào Thị Thu H, sinh năm 1970) sinh ngày 03 tháng 3 năm 1968 tại thành phố Q, tỉnh N. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện tại: Số 74/39 đường P, tổ 16, phường T, thành phố Q, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào N (sinh năm 1940, đã chết) và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1945, có chồng là ông Nguyễn Văn T (đã ly hôn năm 2005, đã chết), có 02 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: không, tiền sự: bị cáo bị Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

số 360/QĐ –XPVPHC ngày 21/12/2017 về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đỗ Minh N, sinh năm 1984
Địa chỉ: Đội 2, thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Anh Phùng Vũ T, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1962
Địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Ông Huỳnh C, sinh năm 1967
Địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Anh Đỗ Viết H, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn Phú B, xã T, thành phố Q, tỉnh N; có mặt.
- Ông Võ Tấn X, sinh năm 1972
Địa chỉ: Thôn Khánh L, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Tổ 10, phường L, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn D(Tên gọi khác: Nguyễn B).
Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; có mặt.
- Đặng Thị M, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Hồ Thị Như Y, sinh năm 1988
Địa chỉ: Tổ 5, phường C, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Đỗ Minh Đ, sinh năm 1961
Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.
- Đặng Chí N, sinh năm 1960.
Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Đặng K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/02/2018, các bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H và Phạm Thị Thu T cùng một số đối tượng tập hợp tại phía trước nhà ông Đặng K để tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Đến

khoảng 01 giờ ngày 27/02/2018, Phòng PC45 Công an tỉnh N đã bắt quả tang các đối tượng đang tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Thị T, Đào Thị H, Phạm Thị Thu T, Đỗ Minh N, Phùng Vũ T, Nguyễn Văn M, Huỳnh Thị L, Huỳnh C, Đỗ Viết H, Võ Tấn X, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn D, Đặng Thị M.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q xác định như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/02/2018, bị cáo Nguyễn Thị T mang theo số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) để đánh bạc, đánh được 05 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và thua hết số tiền 300.000 đồng; bị cáo Đào Thị H mang theo số tiền: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đánh được 04 ván, mỗi ván đánh từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và thua hết số tiền 300.000 đồng và Phạm Thị Thu T mang theo số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng) đi đến phía trước nhà ông Đặng K ở thôn P, xã T, thành phố Q để tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa do Đỗ Minh N xóc đĩa. Tuy các bị cáo tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc” nhưng do vào ngày 21/12/2017, các bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H và Phạm Thị Thu T đã bị Chủ tịch uỷ ban nhân dân TP.Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 27/11/2017 bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H và Phạm Thị Thu T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Trong quá trình điều tra, xác định năm 2001, Nguyễn Thị T, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến nay đã chấp hành xong và được xoá án tích.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Đối với Phạm Thị Thu T, hiện nay không có mặt tại địa phương và thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã ra Quyết định truy nã, Quyết định tách phần hình sự liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Thị Thu T và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Phạm Thị Thu T. Khi nào bắt được bị can, cơ quan điều tra sẽ phục hồi điều tra, đề nghị xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Đỗ Minh N: N trực tiếp cầm chén xóc, tổng số người chơi là 10 người, nhưng số tiền có tại sòng là 4.150.000 đồng (không xác định rõ tiền của ai). Mặt khác, N đã sử dụng số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm ngàn đồng) để đánh bạc. N không tổ chức hoặc rủ rê các đối tượng tham gia vào việc đánh bạc, tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng), do đó, không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với N về hành vi tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, qua công tác tra cứu xác định, đối tượng N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với N về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ theo quy định tại điểm a

khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền đã đánh bạc.

Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Huỳnh C, Phùng Vũ T, Huỳnh Thị L, Võ Tấn X, Đỗ Viết H, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn M đánh bạc với số tiền nhỏ không đủ định lượng, ngoài ra các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc. Do đó, Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Huỳnh C, Phạm Vũ T, Huỳnh Thị L, Võ Tấn X, Đỗ Viết H, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn M về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và hình phạt bổ sung là tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền mà các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với ông Đặng K: Địa điểm các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc là khu vực ngoài đường, phía trước nhà ông Đặng K nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với ông Đặng K về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn D và Đặng Thị M không tham gia đánh bạc tại sòng, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý các đối Nguyễn Văn D và Đặng Thị M là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng vật chứng:

- *Đề nghị tiêu hủy:* 01 (một) bộ chén bằng sứ; 04 (bốn) con vị sử dụng để đánh bạc.

- *Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* Số tiền NHNN Việt Nam: 4.150.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) đây là số tiền thu giữ khi bắt quả tang.

- Đối với các tài sản tạm giữ của các đối tượng, cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh và trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể, trả lại cho:

- Hồ Thị Như Y là người đã cho bị can Nguyễn Thị T mượn xe để sử dụng vào việc đi lại: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen mang biển số 76F1-176.01.

- Đỗ Minh Đ (cha của Đỗ Minh N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 2610 màu hồng và số tiền: 6.3000.000đ (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng);

- Huỳnh C: 01 (một) điện thoại di động Vivo màu đen và số tiền: 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng);

- Phùng Vũ T: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen và số tiền: 1.000.000đ (Một triệu đồng);

- Huỳnh Thị L: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen và số tiền: 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm ngàn đồng);

- Võ Tấn X: 01 (một) điện thoại di động Nokia 1100 màu đen và số tiền: 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng);

- Đỗ Viết H: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen và số tiền: 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng);

- Nguyễn Quốc B: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen và (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exiter, biển số: 76D1-209.22;

- Nguyễn Văn D: 01 (một) điện thoại di động Iphone 4, màu trắng và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76F-051.55;

- Đào Thị H: 01 (một) điện thoại di động Wing L300;

- Đặng Thị M (có chồng Đặng Chí Nghĩa) nhận số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng);

Riêng 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 76B1-240.16, chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Trong vụ án không phát sinh phân dân sự, cơ quan điều tra không đề cập đến.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thị T và bị cáo Đào Thị H đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm, rèn luyện, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng vì để thỏa mãn thú vui của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên khoảng 23 giờ ngày 26/02/2018 các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Đến 01 giờ ngày 27/02/2018, thì bị phòng PC45 Công an tỉnh N bắt quả tang thu giữ số tiền trên sòng là: 4.150.000đ (bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa bàn thành phố Q nên cần phải xét xử nghiêm nhằm răn đe giáo dục riêng từng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đào Thị H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

[2] Để áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả của các bị cáo gây ra nhưng cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cho các bị cáo đều phải xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H đều thành khẩn khai báo nên cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cả hai bị cáo: Không có.

Về tiền sự: Cả hai bị cáo Nguyễn Thị T và bị cáo Đào Thị H bị Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Q xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 362/QĐ-XPVPHC và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 360/QĐ-XPVPHC ngày 21/12/2017.

Về nhân thân: Đối với bị cáo Nguyễn Thị T bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng theo Bản án số 31/HSST ngày 15/11/2002 đến nay đã chấp hành xong và được xóa án tích. Đối với bị cáo Đào Thị H chưa có tiền án.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị T 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, Đào Thị H 20.000.000 đồng đến 25.000.0000 đồng phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo Đào Thị H đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 360/QĐ-XPVPHC ngày 21/12/2017 và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo Hà có tiền sự về hành vi đánh bạc nên không được coi là phạm tội lần đầu, mặc dù lần phạm tội này là thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên không chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Hà.

[3] Đối với Phạm Thị Thu T cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra, khi nào bắt được cơ quan điều tra sẽ phục hồi điều tra, đề nghị xử lý sau theo quy định pháp luật là phù hợp.

[4] Đối với hành vi của Đỗ Minh N Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với N về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền đã đánh bạc là phù hợp.

[5] Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Huỳnh C, Phùng Vũ T, Huỳnh Thị L, Võ Tấn X, Đỗ Viết H, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn M Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Huỳnh C, Phạm Vũ T, Huỳnh Thị L, Võ

Tấn X, Đỗ Viết H, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn M về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền mỗi đối tượng với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và hình phạt bổ sung là tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền mà các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc là phù hợp.

[6] Đối với ông Đặng K: Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với ông Đặng K về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Văn D và Đặng Thị M không tham gia đánh bạc tại sòng, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn D và Đặng Thị M là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tiêu hủy (một) bộ chén bằng sứ, 04 (bốn) con vị sử dụng để đánh bạc (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q). Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 4.150.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) là số tiền thu giữ khi bắt quả tang (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 20/4/2018 nộp vào tài khoản số 3949.0.9043031.00000 giữa Công an thành phố Q và Kho bạc Nhà nước tỉnh N).

Đối với các tài sản tạm giữ của các ông, bà Hồ Thị Như Y, Đỗ Minh Đ, Huỳnh C, Phùng Vũ T, Huỳnh Thị L, Võ Tấn X, Đỗ Viết H, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Văn D, Đào Thị H, Đặng Thị M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp theo khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các chủ tài sản đã được nhận lại tài sản không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 76B1-240.16, chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 35, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Tí), bị cáo Đào Thị H (tên gọi khác: Đào Thị Thu H) phạm tội: “Đánh bạc”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Thị T số tiền 30.000.000,đ (ba mươi triệu đồng).

- **Xử phạt:** Đào Thị H số tiền 25.000.000,đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy (một) bộ chén bằng sứ, 04 (bốn) con vị sử dụng để đánh bạc (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q). Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 4.150.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) là số tiền thu giữ khi bắt quả tang (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9043031.00000 lập ngày 20/4/2018 giữa Công an thành phố Q và Kho bạc Nhà nước tỉnh N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T, Đào Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND TP.Q;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Q;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túc